

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2019/HNGĐ-ST

Ngày 29 tháng 8 năm 2019

V/v: “*Tranh chấp về xác định con cho cha*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Dương Văn Hải;

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Bà Nguyễn Thu Hương;

2, Ông Nguyễn Văn Tư.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang-Thư ký Toà án nhân dân thành phố B.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố B: Bà Trần Thị Bình- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình đã thụ lý số 284/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2019 về tranh chấp “Tranh chấp về xác định con cho cha”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2019/QĐXX-ST ngày 12 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1958

Địa chỉ: Số nhà 274, đường Nguyễn Thị Minh Khai, tổ dân phố Phú Mỹ 3, phường Dĩnh Kế, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Bị đơn:** Chị Quách Thị M, sinh năm 1984; (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Nghè 1, xã Tiên Nha, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

+ Người có quyền và lợi ích hợp pháp được bảo vệ: Cháu Nguyễn Quách Thanh T, sinh ngày 25/11/2013

Địa chỉ: Thôn Nghè 1, xã Tiên Nha, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

- Người đại diện hợp pháp của cháu T: Quách Thị M, sinh năm 1984 và anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Thôn Nghè 1, xã Tiên Nha, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm

1981 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Nghè 1, xã Tiên Nha, huyện N, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện, những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Văn M trình bày:* Năm 2012, mặc dù anh biết biết chị Quách Thị M đã có chồng là anh Nguyễn Văn Đ nhưng do có mối quan hệ quen biết từ trước nên giữa anh và chị M có quan hệ tình cảm với nhau. Sau đó một thời gian anh biết chị M mang thai nhưng anh nghĩ chị M đã có chồng nên việc mang thai là chuyện bình thường, đến tháng 11 năm 2013 chị M sinh con là cháu Nguyễn Quách Thanh T, ban đầu anh có nghi ngờ là con của anh nhưng anh cũng không hỏi chị M và chị M cũng không nói với anh nên vợ chồng chị M vẫn khai sinh cháu T với tên bố là Nguyễn Văn Đ, mẹ là Quách Thị M, nhưng sau khi cháu T ngày một lớn, anh thấy nhiều nét cháu T giống anh và nghĩ lại thời gian chị M mang thai trùng hợp với thời gian anh và chị M có quan hệ tình cảm nên anh có hỏi chị M nhưng chị M không thừa nhận là con của anh với chị M mà chị cho rằng cháu T là con của chị với anh Đ trong thời kỳ hôn nhân.

Tháng 12/2017, anh đề nghị chị M, anh Đ cho cháu T được đi giám định ADN để xác định cho rõ ràng, ban đầu chị M, anh Đ không đồng ý nhưng sau nhiều lần thuyết phục thì chị M, anh Đ đồng ý cho cháu Nguyễn Quách Thanh T cùng với anh đi đến Trung tâm phân tích ADN và Công nghệ Di truyền thuộc Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam do Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam chứng nhận đăng ký hoạt động để lấy mẫu xét nghiệm, kết quả xét nghiệm ADN thì anh và cháu T là bố con. Vậy anh M đề nghị Tòa án nhân dân thành phố B giải quyết công nhận cháu Nguyễn Quách Thanh T, sinh ngày 25/11/2013 là con của anh (Nguyễn Văn M). Ngoài ra tôi không yêu cầu giải quyết vấn đề nào khác.

- *Tại bản tự khai, những lời khai tiếp theo bị đơn chị Quách Thị M trình bày:* Ngày 14/01/2008, chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Đ trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn hợp pháp. Tuy nhiên, năm 2013 giữa chị và anh Nguyễn Văn M gặp nhau và có quan hệ tình cảm với nhau mà chồng chị không biết. Đến ngày 25/11/2013 chị sinh con thứ hai và đặt tên là Nguyễn Quách Thanh T và đăng ký khai sinh cho cháu T tại UBND xã Khánh Hải, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình có bố là Nguyễn Văn Đ, mẹ là chị (Quách Thị M). Trong thời gian mang thai và khi mới sinh cháu T thì chị vẫn nghĩ cháu T là con của chị và anh Nguyễn Văn Đ. Tuy nhiên, sau một thời gian thì anh Nguyễn Văn M có yêu cầu chị cho cháu T đi giám định ADN để xem cháu T có phải là con của anh M không, ban đầu chị không đồng ý nhưng sau đó để biết rõ sự thật xem cháu T là

con của anh Đ hay con của anh M thì giữa chị và anh Đ đã đồng ý cho cháu T đi cùng với anh M đến Trung tâm phân tích ADN và Công nghệ Di truyền tại Hà Nội để lấy mẫu giám định. Theo kết quả giám định ADN thì anh Nguyễn Văn M và cháu Nguyễn Quách Thanh T là bố con. Việc anh M và cháu T là bố con là nằm ngoài ý chí của chị.

Nay anh Nguyễn Văn M khởi kiện và yêu cầu Toà án nhân dân thành phố B xác định cháu Nguyễn Quách Thanh T, sinh ngày 25/11/2013 do chị sinh ra là con của anh Nguyễn Văn M thì chị đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngoài ra chị không yêu cầu Toà án giải quyết vấn đề gì khác.

** Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Đ trình bày:* Ngày 14/01/2008 giữa anh và chị Quách Thị M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn hợp pháp. Sau khi kết hôn thì giữa anh và chị M chung sống hoà thuận với nhau cho đến nay. Trong thời kỳ hôn nhân giữa anh và chị M có 03 con chung gồm: Cháu Nguyễn Quách Như Quỳnh, sinh ngày 29/3/2009, cháu Nguyễn Quách Thanh T, sinh ngày 25/11/2013 và cháu Nguyễn Quách Thanh Duy, sinh ngày 14/12/2015, khai sinh của các con chung đều thể hiện anh Nguyễn Văn Đ là bố và chị Quách Thị M là mẹ của các cháu. Trong thời gian anh và chị M chung sống thì anh không biết giữa chị M và anh Nguyễn Văn M có quan hệ tình cảm với nhau. Đến năm 2017 anh Nguyễn Văn M có nói với anh là cháu Nguyễn Quách Thanh T, sinh ngày 25/11/2013 là con của anh M và chị M. Anh M và cháu T đã thực hiện việc giám định ADN và kết quả giám định ADN thì anh Nguyễn Văn M và cháu Nguyễn Quách Thanh T là bố con. Nay anh Nguyễn Văn M yêu cầu Toà án nhân dân thành phố B xác định cháu Nguyễn Quách Thanh T, sinh ngày 25/11/2013 do chị Quách Thị M sinh ra trong thời kỳ hôn nhân với anh (Nguyễn Văn Đ) là con của anh Nguyễn Văn M thì anh đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngoài ra anh không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Tại Công văn số 76/TTADN ngày 03/8/2019 Trung tâm phân tích ADN và Công nghệ Di truyền cho biết biết: Ông Nguyễn Văn M, sinh ngày 18/9/1958 có chứng minh thư số 121575448 và cháu Nguyễn Quách Thanh T, sinh ngày 25/11/2013 có giấy khai sinh số 09/2014-01/2014 do UBND xã Khánh Hải, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 14/01/2014 đã trực tiếp đến Trung tâm phân tích ADN và Công nghệ Di truyền để yêu cầu giám định ADN. Trung tâm đã trực tiếp chụp ảnh và lấy mẫu để xét nghiệm ADN theo yêu cầu của anh M. Kèm theo công văn trên Trung tâm phân tích ADN và Công nghệ Di truyền đã cung cấp cho Toà án bản sao Quyết định thành lập và giấy chứng nhận hoạt

động của Trung tâm do Bộ Khoa học và Công nghệ cấp; Bản chính kết quả giám định ADN và các bản sao giấy tờ liên quan đến anh M và cháu T.

Tại bản kết quả xét nghiệm ADN của Trung tâm phân tích ADN và Công nghệ Di truyền ngày 06 tháng 12 năm 2017 đã kết luận: Cháu Nguyễn Quách Thanh T là con của anh Nguyễn Văn M.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn; bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử.

Xử: - Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn M.

- Xác định cháu Nguyễn Quách Thanh T, sinh ngày 25/11/2013 do chị Quách Thị M sinh ra là con của anh Nguyễn Văn M.

- Các đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn; bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn; bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp thì thấy: Anh Nguyễn Văn M yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn Quách Thanh T, sinh ngày 25/11/2013 là con của anh M, các đương sự không tự thỏa thuận được với nhau về vấn đề cần giải quyết nên xác định đây là vụ án “Tranh chấp về xác định con cho cha” theo qui định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thẩm quyền giải quyết: Mặc dù bị đơn là chị Quách Thị M cư trú tại Thôn Nghè 1, xã Tiên Nha, huyện N, tỉnh Bắc Giang nhưng giữa các đương sự có đơn thống nhất thỏa thuận Tòa án nơi nguyên đơn cư trú thụ lý giải quyết. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố B thụ lý giải quyết là đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của các đương sự thể hiện: Chị Quách Thị M và anh Nguyễn Văn Đ là vợ chồng, có đăng ký kết hôn ngày 14 tháng 01 năm 2008 tại UBND xã Khánh Hải, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Ngày

25/11/2013 chị M sinh cháu Nguyễn Quách Thanh T và được khai sinh tại UBND xã Khánh Hải, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, trong giấy khai sinh thể hiện: Họ và tên cha: Nguyễn Văn Đ; Họ và tên mẹ: Quách Thị M. Hiện nay cháu T vẫn chung sống với anh Đ và chị M, khi chị M sinh cháu T, chị M không biết cháu T là con của anh M, bản thân anh Đ không biết giữa chị M và anh M có quan hệ tình cảm với nhau và không biết cháu T là con của anh M nên về mặt pháp lý cháu T là con của anh Đ.

Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án giữa chị M và anh M thừa nhận cuối năm 2012, đầu năm 2013 hai người có quan hệ tình cảm với nhau. Ngoài ra căn cứ vào kết quả xét nghiệm ADN của Trung tâm phân tích ADN và Công nghệ Di truyền trực thuộc Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam kết luận: Cháu Nguyễn Quách Thanh T là con của anh Nguyễn Văn M, từ đó Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của anh M phù hợp với lời khai của chị M và phù hợp với kết quả xét nghiệm ADN của Trung tâm phân tích ADN và Công nghệ Di truyền nên Hội đồng xét xử có căn cứ công nhận sự thật khách quan xác định cháu Nguyễn Quách Thanh T, sinh ngày 25/11/2013 do chị Quách Thị M sinh ra là con đẻ của anh Nguyễn Văn M. Như vậy, anh M yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn Quách Thanh T, sinh ngày 25/11/2013 là con đẻ của anh là có căn cứ và phù hợp với kết quả giám định nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Theo qui định tại điểm b Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì vụ án này được miễn nộp tiền án phí. Do vậy, các đương sự trong vụ án không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 89, Điều 90, Điều 91, khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ điểm b Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn M.

Xác định cháu Nguyễn Quách Thanh T, sinh ngày 25/11/2013 do chị Quách Thị M sinh ra là con của anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1958.

2. Về án phí: Các đương sự không phải chịu tiền án phí DSST.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND TP. Bắc Giang.
- CCTHADS TP. Bắc Giang ;
- UBND xã Khánh Hải, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình;
- Các đương sự.
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Hải